BÁO CÁO CÁ NHÂN: SỬ DỤNG AI CÓ TRÁCH NHIỆM TRONG HỌC TẬP VÀ NGHIÊN CỨCỨU

Họ và Tên:Phan Văn Lộc

Mã Sinh viên/MSSV: 25020247

I. NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH CHÍNH SÁCH AI TẠI ĐHQGHN

1. Phân tích chính sách hiện hành

- Hiện nay, Đại học Quốc gia Hà Nội (VNU) chưa ban hành một văn bản pháp lý duy nhất "Luật AI", nhưng các quy định về Liêm chính học thuật đã được cập nhật để bao hàm công nghệ mới.

+ Tính chính danh: VNU nhấn mạnh sản phẩm học thuật phải là kết quả từ quá trình tư duy độc lập của người học. Việc nộp bài do AI viết hoàn toàn bị coi là vi phạm quy chế thi cử và kiểm tra.
+ Quy định trích dẫn: Mọi sự hỗ trợ từ AI phải được nêu rõ trong phần Phương pháp nghiên cứu hoặc Tài liệu tham khảo.
+ Công cụ kiểm soát: Trường đã tích hợp các tính năng phát hiện AI (AI Writing Check) vào hệ thống nộp bài trực tuyến và phần mềm Turnitin để giảng viên giám sát.

2. So sánh với các đơn vị khác

Tiêu chí	Đại học Quốc gia Hà Nội (VNU)	Đại học RMIT Việt Nam
Triết lý	Tập trung vào đạo đức và liêm chính truyền thống.	Khuyến khích sử dụng AI như một kỹ năng số thiết yếu.
Mức độ cụ thể	Hướng dẫn theo từng khoa/ngành học.	Có bộ quy tắc ứng xử AI chung cho toàn trường.
Công cụ hỗ trợ	Cung cấp tài khoản nghiên cứu cho giảng viên.	Cung cấp các công cụ AI trả phí cho sinh viên.

II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC TẬP VỚI AI

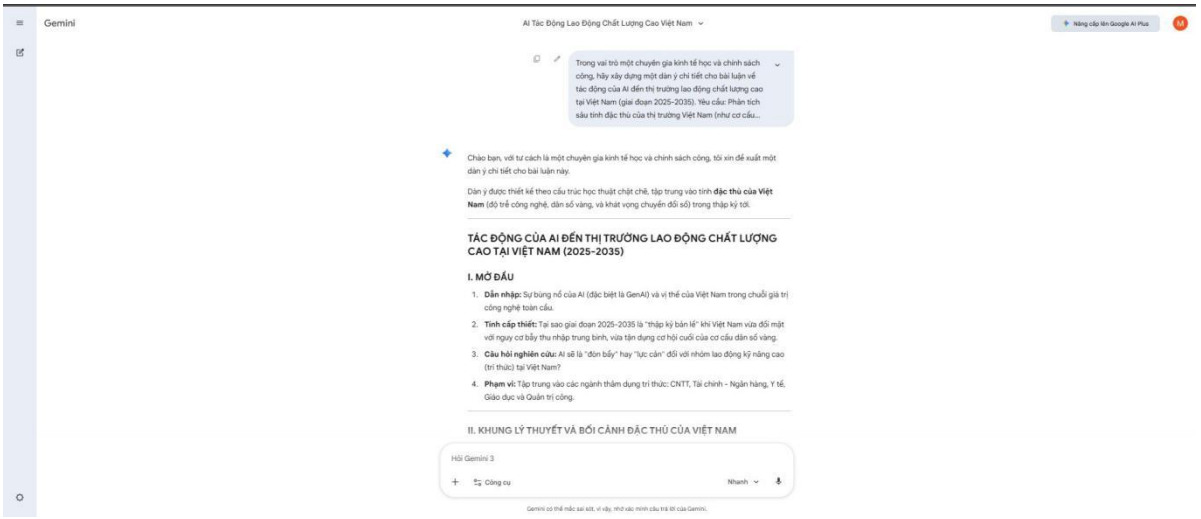
1. Các prompt đã sử dụng & đầu ra của AI

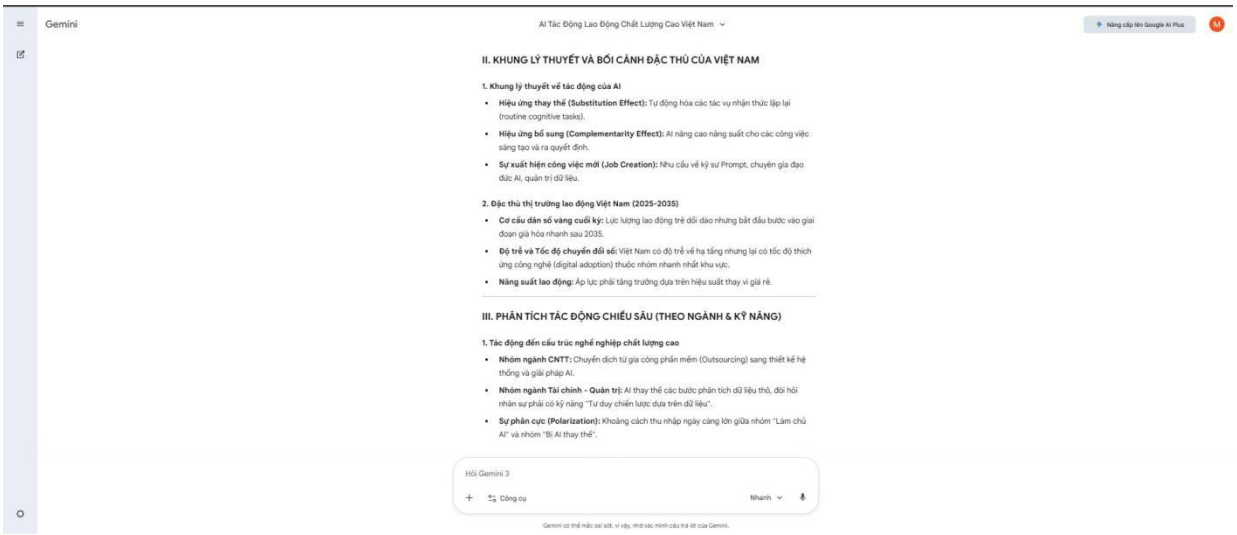
- Giai đoạn 1: Thiết lập khung bài

+ **Prompt 1:** "Trong vai trò một chuyên gia kinh tế học và chính sách công, hãy xây dựng một dàn ý chi tiết cho bài luận về tác động của AI đến thị trường lao động chất lượng cao tại Việt Nam (giai đoạn 2025-2035). Yêu cầu: Phân tích

sâu tính đặc thù của thị trường Việt Nam (như cơ cấu dân số vàng và tốc độ chuyển đổi số), đảm bảo cấu trúc logic theo tiêu chuẩn học thuật."

+ **Kết quả:** AI phản hồi một khung sườn logic gồm 4 chương trọng tâm: (1) Khung lý thuyết và bối cảnh chuyển đổi số, (2) Những cơ hội đột phá cho lao động tri thức, (3) Thách thức về sự đào thải và đứt gãy kỹ năng, (4) Khuyến nghị chiến lược cho cá nhân và nhà quản lý.





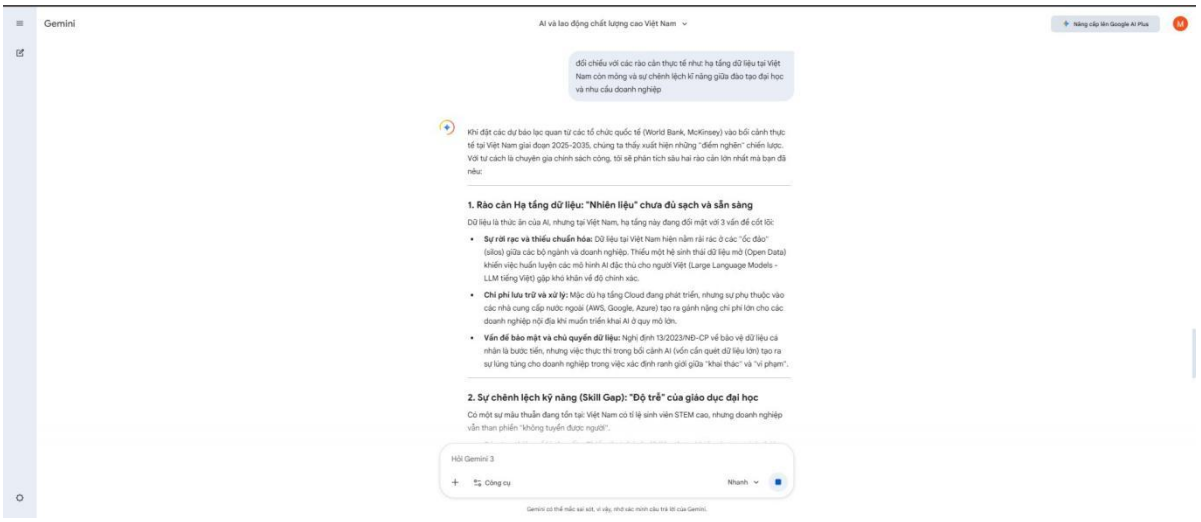
- Giai đoạn 2: Khai thác dữ liệu và bằng chứng

+ **Prompt 2:** "Hãy truy xuất và tổng hợp thông tin từ các báo cáo công bố trong giai đoạn 2023-2025 của Ngân hàng Thế giới (World Bank), ILO hoặc các tổ chức tư vấn chiến lược (McKinsey, BCG) về thực trạng chuyển đổi số tại Việt Nam. Tập trung vào các số liệu dự báo về tỷ lệ dịch chuyển việc làm trong nhóm ngành STEM và Quản lý."

+ **Kết quả:** Hệ thống cung cấp danh mục 05 nguồn tài liệu uy tín kèm các chỉ số quan trọng về tỷ lệ tự động hóa và các kỹ năng mới nổi.

2. **Quá trình đánh giá và chỉnh sửa**

- Về phản biện độc lập, em nhận thấy dữ liệu sơ khởi của AI có xu hướng thiên lệch về kịch bản lạc quan, quy trình đã thể hiện được tư duy "hoài nghi khoa học", nhưng có thể đẩy mạnh hơn nữa để tránh các bẫy định kiến. Em đã chủ động yêu cầu AI đối chiếu với các rào cản thực tế như: hạ tầng dữ liệu tại Việt Nam còn mỏng và sự chênh lệch kĩ năng giữa đào tạo đại học và nhu cầu doanh nghiệp





- Đối với tư duy tích hợp sáng tạo, qua thảo luận, em đã cùng AI khai thác khái niệm "Human-AI Collaboration". Đây là điểm nhấn mới cho bài viết, thay đổi góc nhìn từ "thay thế" sang "tương hỗ", giúp bài luận có tính thời đại cao hơn.
- Để học thuật hóa văn phong, em thực hiện biên tập lại 100% nội dung. Các luận điểm của AI được chuyển đổi thành ngôn ngữ nghiên cứu của VNU, lồng ghép thêm số liệu thực chứng từ Tổng cục Thống kê và các quan sát thực tế tại thị trường lao động Việt Nam để tăng sức thuyết phục.

3. **Trích dẫn minh bạch**

- **Ghi chú về AI:** "Khung cấu trúc của bài luận và danh mục tài liệu tham khảo sơ bộ được hỗ trợ bởi mô hình Gemini 1.5 Pro (Google) vào ngày 14/12/2025.

Tác giả đã thực hiện việc kiểm chứng thực tế và viết lại 100% nội dung để đảm bảo tính cá nhân hóa."

III. PHÂN TÍCH ĐẠO ĐỨC HỌC THUẬT

1. **Ranh giới mong manh giữa Hỗ trợ và Gian lận:** Sự khác biệt giữa việc sử dụng AI như một công cụ bổ trợ và việc biến nó thành công cụ gian lận nằm ở "Tính chủ thể trong tư duy".

- Hỗ trợ: Xảy ra khi người học sử dụng AI để gợi mở ý tưởng, hệ thống hóa nguồn tài liệu hoặc giải thích các khái niệm phức tạp. Ở đây, AI đóng vai trò là một "người trợ lý" giúp tối ưu hóa quy trình làm việc, nhưng người học vẫn nắm quyền kiểm soát nội dung và cấu trúc logic.
- Gian lận: Xuất hiện khi sinh viên phó mặc hoàn toàn việc suy nghĩ, lập luận và kết luận cho thuật toán.

➢ Ranh giới này chính thức bị phá vỡ khi người học không thể giải trình hoặc bảo vệ các lập luận trong bài làm của chính mình. Sự trung thực học thuật đòi hỏi sinh viên phải là người thẩm định cuối cùng đối với mọi thông tin mà AI cung cấp.

2. **Quyền sở hữu trí tuệ và Trách nhiệm minh bạch:** Dưới góc độ pháp lý và đạo đức học thuật, AI không có tư cách pháp nhân để trở thành "tác giả". Để làm rõ:

- Các mô hình ngôn ngữ lớn (LLM) thực chất là sự tổng hợp từ khối lượng dữ liệu khổng lồ của cộng đồng. Do đó, việc sử dụng nội dung từ AI mà không trích dẫn không chỉ là hành vi đạo văn kỹ thuật số mà còn là sự chiếm đoạt công sức của vô số người sáng tạo nội dung tiềm ẩn trong tập dữ liệu huấn luyện.
- Cá nhân sinh viên mất đi sự tự trọng nghề nghiệp và đối mặt với rủi ro kỷ luật khi các công cụ kiểm tra AI ngày càng tinh vi.
- Một môi trường học thuật lỏng lẻo trong việc kiểm soát AI sẽ làm suy giảm giá trị tấm bằng và uy tín của nhà trường đối với thị trường lao động.

➢ Sự minh bạch là tiêu chuẩn đạo đức tối cao. Mọi sự can thiệp của AI cần được khai báo rõ ràng trong danh mục tham khảo hoặc phần chú thích phương pháp luận.

3. **Tác động dài hạn đến năng lực cốt lõi:** Sự lạm dụng AI tạo ra một nghịch lý: Công cụ càng thông minh thì tư duy con người có nguy cơ càng trở nên thụ động.

- Các kỹ năng quan trọng như viết lách, phân tích phản biện và tổng hợp thông tin cần sự rèn luyện liên tục để hình thành các liên kết thần kinh bền vững. Khi sử dụng AI làm thay những việc khó, bộ não sẽ mất đi cơ hội được thử thách.

- Nếu không tự làm chủ kỹ năng nền tảng, sinh viên sẽ rơi vào trạng thái "vô năng" khi đối mặt với các tình huống thực tế không có sẵn công nghệ hỗ trợ hoặc khi AI đưa ra các thông tin sai lệch mà người dùng không đủ trình độ để nhận diện.

➢ Mục tiêu giáo dục: Giáo dục không chỉ là nộp về một kết quả đúng, mà là quá trình chuyển hóa kiến thức vào bên trong người học. AI có thể hoàn thành bài tập, nhưng nó không thể học thay con người.

IV. BỘ NGUYÊN TẮC CÁ NHÂN

- **Nguyên tắc Trách nhiệm cuối cùng:** Em xác định trí tuệ nhân tạo chỉ đóng vai trò công cụ hỗ trợ. Tôi là chủ thể duy nhất chịu trách nhiệm về tính chính xác, quan điểm và mọi hệ quả pháp lý hoặc đạo đức đối với nội dung bản thân nộp đi.
- **Nguyên tắc Minh bạch hóa:** Em cam kết thực hiện việc khai báo đầy đủ và rõ ràng mức độ tham gia của máy móc trong quá trình thực hiện bài làm. Mọi đoạn văn hoặc ý tưởng có sự can thiệp của thuật toán đều phải được ghi chú cụ thể.
- **Nguyên tắc Kiểm chứng đa nguồn:** Em không mặc định công nhận các kết quả từ trí tuệ nhân tạo là đúng đắn. Mọi thông tin do máy cung cấp phải được đối chiếu và xác thực lại bằng ít nhất hai nguồn tài liệu học thuật chính thống hoặc giáo trình uy tín.
- **Nguyên tắc Bảo tồn tư duy:** Em chỉ sử dụng công cụ này khi đã có sự nghiên cứu độc lập và hình thành khung ý tưởng sơ bộ. Em tuyệt đối không sử dụng máy móc để thay thế toàn bộ quá trình sáng tạo từ giai đoạn khởi đầu đến khi hoàn thiện.
- **Nguyên tắc Phát triển năng lực:** Em sử dụng công cụ để tìm hiểu về phương pháp luận, cách thức đặt vấn đề hoặc mở rộng góc nhìn. Mục tiêu cao nhất là thông qua sự tương tác với máy để nâng cao trình độ phân tích của bản thân, thay vì chỉ thu thập kết quả đầu ra.
- **Nguyên tắc Tôn trọng quyền tác giả:** Em nhận thức rằng các nội dung từ máy móc được tổng hợp từ dữ liệu cộng đồng. Vì vậy, việc sử dụng chúng mà không có sự chọn lọc và trích dẫn phù hợp là hành vi vi phạm sự chính trực học thuật và thiếu tôn trọng đối với người tạo ra dữ liệu gốc.
- **Nguyên tắc Giới hạn ứng dụng:** Em tự thiết lập ranh giới cho bản thân, không để việc sử dụng công nghệ làm suy giảm kỹ năng viết và tư duy phản biện độc lập – những năng lực cốt lõi không thể thay thế trong môi trường chuyên nghiệp tương lai.

V. INFOGRAPHIC: SỬ DỤNG AI CÓ TRÁCH NHIỆM TRONG HỌC THUẬT

